

Số: 31/2026/QĐST - HNGĐ

Vĩnh Long, ngày 23 tháng 01 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 33/2025/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 01 năm 2026, giữa:

- *Nguyên đơn*: Ông Thạch Ngọc Th, sinh ngày 07/11/1967

Địa chỉ: ấp Xoài X, xã Trà C, tỉnh Vĩnh Long.

- *Bị đơn*: Bà Kiên Thị K, sinh ngày 25/01/1976

Địa chỉ: ấp Xoài X, xã Trà C, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 53, Điều 55, Điều 57 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 01 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 01 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Thạch Ngọc Th và bà Kiên Thị K.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Ông Thạch Ngọc Th và bà Kiên Thị K tự nguyện thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Tên Thạch Minh Q, sinh ngày 29/8/1994 và Thạch Thị Minh Th, sinh ngày 16/9/1999 đều đã thành niên nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu giải quyết.

- Về án phí hôn nhân sơ thẩm là 150.000 đồng. Ông Thạch Ngọc Th và bà Kiên Thị K mỗi người phải chịu 75.000 đồng. Ông Thạch Ngọc Th tự nguyện

nộp thay cho bà Kiên Thị K nên ông Thạch Ngọc Th phải chịu toàn bộ tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0001199 ngày 15/01/2026 do Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long thu. Ông Thạch Ngọc Th được nhận lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

*** Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND khu vực 13- Vĩnh Long;
- Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long;
- UBND xã;
- Các đương sự;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Đã Ký

Kim Riêng